TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*Mường tè, ngày 06 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 04 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lỳ Lò X - Sinh năm 1998.

- Địa chỉ, nơi ĐKHKTT: Bản Tạ P, xã Ka L, huyện Mường T, tỉnh Lai C; nghề nghiệp: Nông dân.

2. *Bị đơn*: Lò Văn H - Sinh năm 1994.

- Địa chỉ, nơi ĐKHKTT: Bản Nậm H, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C; nghề nghiệp: Nông dân.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 57, 69, 71, 81,82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 06 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lỳ Lò X, sinh năm 1998 và anh Lò Văn H - Sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lỳ Lò X và anh Lò Văn H, thỏa thuận, nhất trí. Thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Lỳ Lò X và anh Lò Văn H, thỏa thuận, nhất trí. Giao 01 (một) con chung là Lò Thị Lan H, sinh ngày 04/09/2018, cho anh Lò Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Lỳ Lò X, không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, anh Lò Văn H không được ngăn cản.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Lỳ Lò X và anh Lò Văn H, thỏa thuận, nhất trí. Sau khi ly hôn không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. *Về tài sản: Tài sản riêng có trước khi kết hôn và tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân:* Chị Lỳ Lò X và anh Lò Văn H, thỏa thuận, nhất trí, tự giải quyết. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.5. *Về nợ riêng có trước khi kết hôn và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân*: Chị Lỳ Lò X và anh Lò Văn H, thỏa thuận, nhất trí, tự giải quyết. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.6. *Về án phí*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho chị Chị Lỳ Lò X và anh Lò Văn H. Vì chị Chị Lỳ Lò X là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, sinh sống ở xã Ka L là xã biên giới có điều kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, còn anh Lò Văn H thuộc hộ nghèo của xã Mường T, huyện Mường T là huyện biên giới có điều kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Mường Tè;
- CCTHADS huyện Mường Tè;
- UBND xã Mường Tè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Xuân Hải